TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 29/7/2020
"V/v Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đậu Thị Phú

2. Ông Hoàng Xuân Hòa

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thùy Linh - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên toà: Không.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu H. Sinh năm: 1995. Địa chỉ: thôn C, xã G, huyện G, tỉnh H. Chỗ ở hiện nay: thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Anh Phạm Tài T. Sinh năm: 1991. Địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Tại phiên tòa bị đơn có mặt, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29/5/2019, bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Phạm Thị Thu H trình bày: Chị và anh Phạm Tài T có quá trình tìm hiểu và kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình vào ngày 22 tháng 01 năm 2018. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, cuộc sống hạnh phúc

được một thời gian Sau đó vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng còn trẻ tuổi nên cư xử bồng bột nên thường xuyên cãi nhau, xúc phạm lẫn nhau, thiếu tôn trọng nhau dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có tiếng nói chung, vợ chồng sống không hạnh phúc. Hiện nay chị H có nguyện vọng xin ly hôn anh Phạm Tài T để ổn định cuộc sống.

Về quan hệ con chung: Chị H trình bày quá trình chung sống vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H trình bày quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ của vợ chồng.

Chị H trình bày do điều kiện công việc ở xa, chị không thể nghỉ phép để giải quyết việc ly hôn tại Tòa án, chị H đã có đơn xin xét xử vắng mặt (có công chứng tại Văn phòng công chứng Bình An ở huyện T, tỉnh Đồng Nai).

Trong bản tự khai ngày 03/7/2020 cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Phạm Tài T trình bày: Anh và chị Phạm Thị Thu H có quá trình tìm hiểu và đi đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 22 tháng 01 năm 2018 tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hòa thuận, hạnh phúc thời gian đầu nhưng sau đó đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm nên thường xuyên cãi nhau, vợ chồng sống không hạnh phúc. Chị H làm đơn ly hôn thì anh T cũng nhất trí.

Về quan hệ con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh T trình bày quá trình vợ chồng sống chung chưa có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tình cảm: chị Phạm Thị Thu H và anh Phạm Tài T đi đến hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình vào ngày 22 tháng 01 năm 2018 vì vậy quan hệ hôn nhân hoàn toàn hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị H và anh T chung sống hạnh phúc một thời gian, tuy nhiên trong thực tế đã xảy ra mâu thuẫn do anh chị bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Chị H và anh T đều trình bày không còn tình cảm với nhau và mong muốn xin được ly hôn để sớm ổn định cuộc sống của bản thân. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng

xét xử căn cứ vào Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, xét xử cho chị H được ly hôn với anh T. Chị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 227 và Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vụ án vắng mặt chị Phạm Thị Thu H.

[2] Về quan hệ con chung: Quá trình giải quyết vụ án chị H và anh T đều trình bày vợ chồng không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án chị H và anh T trình bày vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Phạm Thị Thu H phải nộp tiền án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 227 và Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Xét xử vắng mặt chị Phạm Thị Thu H

2. Về quan hệ tình cảm:

Cho ly hôn giữa chị Phạm Thị Thu H và anh Phạm Tài T.

3. Về quan hệ con chung: Không xem xét

4. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không xem xét

5. Về án phí: Buộc chị Phạm Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước. Số tiền án phí chị H phải nộp được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo biên lai số 0007385 ngày 12/6/2020. Chị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/7/2020).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Xuân;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Xuân;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Lan Phương